

Bản án số: 96/2019/HS-ST
Ngày 15-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: N, Vân Trục, Lập Thạch, Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thị H sinh năm 1967, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 155 của Công an huyện Gia Lâm lập ngày 18/4/2019 chưa có tiền án tiền sự; Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 14/4/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lâm. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 13/4/2019, Đ đi xe ôm từ nhà ở Khu 5 N, Vân Trục, Lập Thạch, Vĩnh Phúc đến khu vực Cầu Gạo, Lập Thạch, Vĩnh Phúc với mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Đ gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 200.000 đồng ma túy “Đá”, người đàn ông bảo Đ để tiền xuống đất cách chỗ

đứng 15m và đi bộ ra cách chỗ để tiền 30m để lấy 01 túi nilon màu vàng bên ngoài quần bằng dính màu đen, bên trong chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, Đ để gói ma túy vào túi quần nhỏ phía trước bên phải quần bò đang mặc và đi về nhà. Sáng ngày 14/4/2019 Đ vẫn mặc chiếc quần bò đó, bắt xe khách đi từ Vĩnh Phúc đến Hà Nội, trong lúc đi Đ gọi điện cho Hoàng Ngọc Sơn là người họ hàng để Sơn đón Đ ở gầm cầu Thanh Trì, để đưa Đ đi xin việc làm. Khi đến nơi, Sơn ra đón Đ, Đ điều khiển xe máy chở Sơn đi ngược chiều về ngã tư thị trấn Trâu Quỳ thì bị Công an kiểm tra bắt giữ, thu ma túy, xe máy và điện thoại của cả Sơn và Đ.

Kết luận giám định số 2426/KLGD-PC09 ngày 22/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 0.156 gam”

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSGL ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai nhận mới sử dụng ma túy đá được hai tháng, bị cáo sử dụng ma túy đá bằng hình thức hút qua cóong, hành vi mua ma túy và tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là đúng như cáo trạng đã truy tố, nay bị cáo rất ân hận mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm về chăm sóc cho mẹ bị bệnh nặng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quan điểm truy tố, giữ nguyên cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 15 đến 18 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 14/4/2019. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: 0,128 gam Methamphetamin sau khi đã tách mẫu đi giám định về còn, cho tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội trả lại bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét bị cáo Đ bị bắt quả tang, thu giữ ma túy qua kết luận giám định là Methamphetamine khối lượng 0,156 gam, tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, đủ cơ sở kết luận bị cáo Đ có hành vi tàng trữ 0,156 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS, quy định loại ma túy Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy của Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ cần phải xử lý nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Nhân thân bị cáo Đ chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có nghề làm trần thạch cao, công việc và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án: 0,128 gam Methamphetamine sau khi đã trừ 0,028 gam trích mẫu giám định còn, là vật Nhà nước cấm lưu hành cho tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Oppo đã qua sử dụng có lắp sim của bị cáo, bị cáo Đ không sử dụng vào việc phạm tội thì trả lại bị cáo là có căn cứ. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29P9-4568 nhãn hiệu Honda đã qua sử dụng là xe của Sơn và 01 chiếc điện thoại Iphone thu giữ của Sơn là tài sản không sử dụng vào việc phạm tội cơ quan điều tra đã trao trả Sơn là có căn cứ.

[5]. Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 14/4/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về vật chứng:

+ Trả lại bị cáo Đ 01 điện thoại Oppo màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, có lắp sim số 0826440689.

+Tịch thu tiêu hủy 0,128gam Methamphetamine.

Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/7/2019 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo Đ có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thiên Hương